

VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRONG PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC CON NGƯỜI - SỨC MẠNH NỘI LỰC QUAN TRỌNG TRONG SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

NGUYỄN DIỆU LINH (*)

TÓM TẮT: *Vai trò quan trọng mang tính quyết định của nguồn nhân lực suy đến cùng là ở năng lực sáng tạo. Để phát huy năng lực này của nguồn lực con người thì giáo dục và đào tạo có vị trí hết sức quan trọng. Từ đó, tác giả bài viết có một vài suy nghĩ về giải pháp giáo dục đào tạo nhằm phát triển nguồn lực con người đáp ứng xu thế kinh tế - xã hội hiện nay.*

Từ khóa: *nguồn lực con người, giáo dục đào tạo, vai trò.*

ASBTRACTS: *The important role of critical thinking to the human resources in innovative capacity. In order to develop this capacity of human resources, the education and training has a very important position. From that article, authors have a few thoughts about solutions for education and training aimed at developing human resources to meet economic trends - current society.*

Keywords: *human resources, education and training, the role.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bất cứ thời kỳ lịch sử nào, nguồn lực con người cũng đều giữ vai trò quyết định đối với các hoạt động thúc đẩy sự phát triển của xã hội. Bước vào thế kỷ XXI, khi nền kinh tế của nhân loại đang dần chuyển sang nền kinh tế tri thức và xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra hết sức nhanh chóng, muốn thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thì vai trò của nguồn lực con người đối với sự phát triển lại càng rõ nét hơn. Bởi lẽ, những nguồn lực khác như vốn, tài nguyên thiên nhiên, khoa học - công nghệ,... dù có bao nhiêu cũng vẫn là hữu hạn, chúng không có sức mạnh tự thân và sẽ cạn kiệt dần trong quá trình khai thác, sử dụng. Hơn nữa, những nguồn lực đó chỉ có thể khai thác có hiệu quả khi nguồn lực con người được phát huy.

Nguồn lực con người là tổng thể những yếu tố thuộc về thể chất, tinh thần, đạo đức, phẩm chất, trình độ tri thức, vị thế xã hội... tạo nên năng lực của con người, của cộng

đồng người có thể sử dụng, phát huy trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Với cách tiếp cận đó, nguồn lực con người có nội hàm rất rộng, bao gồm các yếu tố cấu thành về lực lượng (số lượng), tri thức, khả năng nhận thức và tiếp thu kiến thức, tính năng động xã hội và sức sáng tạo, cũng như truyền thống lịch sử và nền văn hoá mà con người được hưởng thụ.

2. VAI TRÒ CỦA NGUỒN LỰC CON NGƯỜI ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội chỉ rõ, con người giữ vai trò quyết định trong sự phát triển của lực lượng sản xuất để rồi từ đó làm thay đổi quan hệ sản xuất, biến đổi phương thức sản xuất xã hội, thay thế hình thái kinh tế - xã hội này bằng hình thái kinh tế - xã hội khác tiến bộ hơn, cao hơn. Bởi vậy, với tư cách là chủ thể sản xuất, con người chính là động lực của sự phát triển xã hội.

Thực tế đã chứng minh, lịch sử phát triển của nhân loại là lịch sử của những cuộc khai

(*) Thạc sĩ. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Hà Nội.

phá, cải tạo bằng trí tuệ và sức lao động của con người. Trí tuệ và năng lực lao động của con người là kho tàng vô giá. Chính sự sáng tạo trong các hoạt động lao động của con người đã làm cho nguồn lực trở thành một loại nguồn lực đặc biệt, nó có thể tạo ra các giá trị gấp nhiều lần so với nó nếu khả năng lao động sáng tạo của người lao động được phát huy, hun đúc.

Ngày nay, trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng khoa học công nghệ đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ, tác động tới tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, nguồn lực con người, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao trở thành vũ khí cạnh tranh gay gắt của mỗi quốc gia. Phát triển nguồn lực vô giá ấy là tạo ra năng lực nội sinh - nhân tố quyết định thắng lợi của đổi mới và phát triển. Đối với nước ta, nguồn lực con người là yếu tố cơ bản để rút ngắn quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo ra sự phát triển nhanh, có hiệu quả và bền vững. Chiến lược phát triển đất nước, Đảng ta chỉ rõ, “cần khai thác và sử dụng nhiều nguồn lực khác nhau, trong đó nguồn lực con người là quý báu nhất, có vai trò đặc biệt, khi nguồn lực tài chính và nguồn lực vật chất còn hạn hẹp. Nguồn lực đó là người lao động có trí tuệ cao, có tay nghề thành thạo, có phẩm chất tốt đẹp, được đào tạo, bồi dưỡng và phát huy bởi một nền giáo dục tiên tiến gắn liền với một nền khoa học, công nghệ hiện đại”.

3. VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC CON NGƯỜI

Để phát triển, nâng cao chất lượng nguồn lực con người, đặc biệt nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, Đảng và Nhà nước ta trong những năm qua đã rất quan tâm đến công tác giáo dục - đào tạo. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ

XII của Đảng đã khẳng định: “Giáo dục là quốc sách hàng đầu. Phát triển giáo dục - đào tạo nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài... Phát triển giáo dục và đào tạo phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, với tiến bộ khoa học - công nghệ, yêu cầu phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao động” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr. 114 - 115).

Trong chiến lược phát triển con người, không phải chỉ là phát triển từng mặt nào đó mà là phát triển toàn diện cả đạo đức và tài năng, cả sức khỏe và trí tuệ, cả tay nghề và lối sống, không chỉ của từng con người mà cả thế hệ hôm nay và thế hệ mai sau. Chính vì phát triển toàn diện con người trên cả năng lực vật chất và năng lực tinh thần, đòi hỏi phải xác lập những thiết chế xã hội sao cho sự giáo dục xã hội, giáo dục nhà trường, giáo dục gia đình gắn kết với nhau chặt chẽ. Cần tạo ra cả một đội ngũ lao động hùng hậu có đủ phẩm chất và tài năng, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Điều này sẽ tạo ra *năng lực nội sinh* để phấn đấu cho mục tiêu dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Muốn đạt được những mục đích trên, chúng ta cần thực hiện một số giải pháp sau: khả năng lao động của con người bao gồm một tổng thể các yếu tố thể lực, trí lực, kỹ năng lao động, thái độ và phong cách làm việc. Trong đó, trí lực là yếu tố ngày càng đóng vai trò quyết định trong sự phát triển nguồn nhân lực. Tuy nhiên, sức mạnh trí tuệ ấy chỉ có thể phát huy được lợi thế của nó khi thể lực của con người được phát triển. Trí lực là tài sản quý giá nhất trong mọi tài sản, đồng thời sức khỏe cũng là một tiền đề cần thiết để làm ra tài sản đó. Khai thác nguồn nhân lực hướng tới sự phát triển bền vững ngày nay đòi hỏi phải quan tâm và đầu tư thích đáng cho đời sống tinh thần. Trong đó, học tập để phát triển đồng thời nâng cao

sức khỏe cho mỗi con người và cho cả cộng đồng xã hội. Tức là con người được nghỉ ngơi, được hưởng thụ những nhu cầu về vật chất và tinh thần, được tự do, bình đẳng trong đối xử, được tham gia vào các hoạt động của xã hội.

Bên cạnh đó, chúng ta còn phải đặc biệt coi trọng việc xây dựng đạo đức, nhân cách, lý tưởng, nâng cao kinh nghiệm sống, năng lực hiểu biết thực tiễn, nắm bắt nhu cầu thị trường để tạo dựng một nguồn nhân lực đảm bảo đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng hiện đại hóa hiện nay.

Trong điều kiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa của nước ta hiện nay, cần tạo ra nguồn lực vật chất và nguồn lực tài chính. Và để phát huy các nguồn lực đó, thì điều quan trọng nhất hiện nay là cần tăng cường nguồn lực con người Việt Nam, tạo ra khả năng lao động ở một trình độ mới, cao hơn nhiều so với trước đây. Xu hướng trí thức hóa nguồn nhân lực ngày càng rõ nét và trở thành yếu tố quan trọng của lực lượng sản xuất trực tiếp. Đây là lực lượng xung kích trong cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật, thích nghi với công nghệ hiện đại nhanh và chính xác. Do vậy, việc đầu tư cho việc nâng cao hàm lượng chất xám trong lao động hay tri thức hóa nguồn nhân lực thì vai trò của giáo dục và đào tạo, nhất là đào tạo của bậc đại học và chuyên nghiệp là vô cùng quan trọng.

4. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NHẪM PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC CON NGƯỜI

- Tăng cường các nguồn lực cho giáo dục đào tạo, trong đó có các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực. Xác định đầu tư cho giáo dục đào tạo là đầu tư phát triển. Tăng dần tỷ trọng chi ngân sách cho giáo dục đào tạo. Đồng thời, huy động thêm các nguồn đầu tư khác và dùng ngân sách nhà nước một cách hợp lý để tạo điều kiện cho những cán bộ giỏi, có năng lực, phẩm chất đi học ở những

nước phát triển, đặc biệt đối với những ngành then chốt. Sử dụng có hiệu quả vốn vay và viện trợ của nước ngoài để đầu tư cho các cơ sở vật chất của giáo dục đào tạo.

- Chú ý tạo điều kiện xây dựng các tập thể chuyên môn mạnh, tạo khả năng hợp tác thuận lợi giữa các cơ sở nghiên cứu - đào tạo - sản xuất để có thể phát huy thế mạnh và khắc phục mặt yếu của từng nơi, bổ sung cho nhau, tạo thành sức mạnh trong một số lĩnh vực khoa học - kỹ thuật... Trong đó, việc đào tạo những chuyên gia hàng đầu và các lớp kế cận, cách tổ chức liên kết phối hợp với nhau giữa các cá nhân hoạt động khoa học, giữa các tập thể khoa học, và giữa các lực lượng khoa học với lực lượng kỹ thuật trong sản xuất, là những vấn đề cần quan tâm, thực hiện cho có hiệu quả.

- Xuất phát từ tình hình nguồn lực nước ta đang dư thừa nhưng lại thiếu lao động có kỹ thuật, trình độ dân trí không thấp nhưng quan hệ cơ cấu các loại trình độ không hợp lý, nên quan điểm cơ bản đối với nguồn lao động nước ta là phải tiếp tục đào tạo và đào tạo lại. Chính hoạt động đào tạo là giải pháp duy nhất để bảo đảm nguồn nhân lực cho nhu cầu của mọi thời kỳ phát triển. Đào tạo nhằm phát triển nhanh chóng nguồn nhân lực mới bảo đảm cho các yêu cầu cao của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa về nhu cầu nhân lực lao động kỹ thuật các loại.

- Môi trường tinh thần và đạo đức trực tiếp chi phối hành vi, tình cảm, lý trí của mỗi người lao động theo hướng tích cực. Cần quan tâm giáo dục đào tạo về ý thức đạo đức và tác phong lao động; tâm lý giao tiếp, ứng xử xã hội; triết lý kinh doanh... để đáp ứng văn minh văn hóa trong lao động. Chính sự phát triển đa dạng của văn hóa công sở mà các cơ quan, đơn vị có được môi trường thuận lợi cho mỗi cá nhân làm việc, học tập sáng tạo và cộng đồng trách nhiệm với nhau. Họ tìm thấy trong công việc giá trị của cuộc sống và say sưa với nó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 114 - 115.
2. Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.

Ngày nhận bài: 15/6/2016. Ngày biên tập xong: 25/8/2016. Duyệt đăng: 06/9/2016